TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 29-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Xuân Thanh.

Nghề nghiệp: Hiệu Trưởng Trường THPT Ngọc Hiển.

Ông Phạm Văn Tuấn.

Nghề Nghiệp: Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh huyện Ngọc Hiển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2019/QĐST-HS ngày 16/8/2019, đối với bị cáo:

- *Họ tên bị cáo*: Nguyễn Chí T (tên gọi khác là Nhí Nhỏ), sinh ngày 19/8/2002 tại huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: ấp Ba Nhứt, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Phương Q và bà Nguyễn Tuyết L; chưa có vợ; anh chị em ruột 04 người lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất là bị cáo sinh năm 2002, Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Chí T bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 22/4/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Nguyễn Tuyết L, sinh năm 1965 (mẹ ruột bị cáo, có mặt).

Cư trú tại: Ấp Ba Nhứt, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Huỳnh Mỹ Sự - Trợ giúp viên pháp lý của Trung T trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn V, sinh ngày 1984. (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 28 tháng 3 năm 2019 Nguyễn Chí T cùng với ông Đỗ Trung K, Trần Văn Đ, Phạm Minh N, Hồ Minh H, Trần Văn Kiển, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Ý N, Lâm Hồng C nhậu tại nhà ông Ch thuộc ấp Đường Dây – xã Tân Ân Tây – huyện Ngọc Hiển thì bà Hiền vợ ông K đến kể lại sự việc anh Nguyễn Văn V là giám đốc điều hành của Công ty NG chỉ cho tạm ứng 10.000.000 đồng, nên ông K và mọi đang nhậu cùng nhau đến công trình để nói chuyện, khi đến công trường thì giữa ông K và anh V cự cãi và đánh nhau bằng tay, thấy vậy Nguyễn Chí T nhặt 01 khúc cây dài 40cm, đường kính lớn nhất 13cm – nhỏ nhất 12cm đánh vào đầu anh V gây thương tích, được mọi người can ngăn và đưa anh V vào láng trại nằm. Anh Nguyễn Văn V có đơn yêu cầu xử lý hình sự và yêu cầu giám định thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/TgT ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Trung T pháp y tỉnh Cà Mau kết luận anh Nguyễn Văn V bị thương tích: 01 vết thương vùng thái dương – trán phải trong chân tốc, kích thước 2cmx0,3cm tỷ lệ 2%, xuất huyết liềm não sau tỷ lệ 16%, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên làm tròn 18%. Thương tích do vật tày hoặc vật tày có tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da và gây chảy máu liềm não sau.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 khúc cây dài 40cm, đường kính lớn nhất 13cm, nhỏ nhất 12cm, có 01 đầu được đẻo nhọn, 01 đầu bị gãy.

Anh Nguyễn Văn V yêu cầu Nguyễn Chí T bồi thường là 28.850.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy một khúc cây dài 40cm, đường kính lớn nhất 13cm, nhỏ nhất 12cm, 01 đầu đẻo nhọn, 01 đầu bị gãy. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T bồi thường cho ông V từ 5 đến 10 triệu đồng.

- Người bào chữa cho bị cáo T trình bày ý kiến: Bị cáo T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo; Về trách nhiệm bồi thường theo toa vé hợp lý, không đồng ý bồi thường tiền thuốc bổ.

- Bị cáo Nguyễn Chí T: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng, bản luận tội và lời bào chữa của người bào chữa, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại hợp pháp của bị cáo T không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Chí T tại phiên tòa phù hợp với biên bản thực nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ ngày 28/3/2019 tại công trình của Công ty NG thuộc ấp Đường Dây – xã Tân Ân Tây – huyện Ngọc Hiển bị cáo T thấy ông Kiên (cha nuôi bị cáo) và anh V đánh nhau, thì bị cáo T dùng khúc cây đánh vào đầu anh Nguyễn Văn V gây thương tích với tỷ lệ là 18%, hành vi của bị cáo T đã cấu thành tội "cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố đối với bị cáo Nguyễn Chí T theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng theo quy định pháp luật.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T dưới 18 tuổi nên áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội cho bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, góp phần đảm bảo an ninh trật tự tại địa phương và đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo T không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

- Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa: Bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường 01 phần thiệt hại cho bị hại. Do đó, bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

Do khi thực hiện hành vi phạm tội cáo T chưa thành niên, bị cáo T được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn V yêu cầu bị cáo T bồi thường chi phí điều trị với tổng số tiền là 28.850.000 đồng. Đối với yêu cầu của anh V chưa hợp lý; nên Hội đồng xét xử xem xét điều chỉnh cho phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật Dân sự, đối với bị cáo T đến ngày xét xử sơ thẩm đã đủ 18 tuổi, nên bị cáo phải tự mình thực hiện nghĩa vụ dân sự, cụ thể buộc bị cáo T phải bồi thường như sau:

- Chi phí điều trị có hóa đơn hợp lý với số tiền là 3.855.000 đồng.

- Chi phí thuê xe đi điều trị (đi và về) theo giá thị trường tại địa phương với số tiền là 1.600.000 đồng.

- Đối với tiền thuốc bổ với số tiền 22.500.000 đồng, anh V không cung cấp được hóa đơn, đồng thời cũng không theo sự chỉ định của bác sĩ điều trị nên không chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận 01 phần yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo T bồi thường với tổng số tiền là 5.455.000 đồng, đối trừ số tiền bị cáo đã nộp bồi thường là 1.000.000 đồng, buộc bị cáo T tiếp tục bồi thường cho anh V với số tiền là 4.455.000 đồng.

Anh V được nhận 1.000.000 đồng tiền bị cáo nộp khắc phục hậu quả từ Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển (Tại biên lai thu tiền số 003710 ngày 29/8/2019 của Chi cục thi hành án sự huyện Ngọc Hiển).

Ngoài ra, bị cáo T chậm bồi thường thì chịu lãi suất theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu và tiêu hủy 01 khúc cây dài 40cm, đường kính lớn nhất 13cm, nhỏ nhất 12cm, 01 đầu được đẻo nhọn, 01 đầu bị gẫy, trên thân gổ có vết sơn màu nâu. (hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển đang quản lý)

[7] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Chí T có đơn đề nghị miễn nộp án phí do thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn toàn bộ.

- Đối với anh Nguyễn Văn V do yêu cầu bồi thường thiệt hại không được chấp nhận một phần, nên ông V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm = 23.395.000 đồng x 5% = 1.170.000 đồng (một triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng, tính tròn số).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ vào:* Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm a khoản 1 Điều 47; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự. khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí T (Nhí Nhỏ) phạm tội "Cố ý gây thương tích"

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Chí T tiếp tục bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Văn V với số tiền là 4.455.000 đồng.

Anh V được nhận 1.000.000 đồng tiền bị cáo nộp khắc phục hậu quả từ Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển (Tại biên lai thu tiền số 003710 ngày 29/8/2019 của Chi cục thi hành án sự huyện Ngọc Hiển).

Ngoài ra, kể từ ngày anh V có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp bị cáo T chậm bồi thường số tiền nêu trên, thì hàng tháng bị cáo T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm bồi thường tại thời điểm thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 khúc cây dài 40cm, đường kính lớn nhất 13cm, nhỏ nhất 12cm, 01 đầu được đẻo nhọn, 01 đầu bị gẫy, trên thân gổ có vết sơn màu nâu. (Vật chứng hiện nay do Chi cục thi hành án dân sự huyệN Ngọc Hiển đang quản lý)

5. Về án phí sơ thẩm:

- Bị cáo T được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Nguyễn Văn V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 1.170.000 đồng (một triệu một trăm bảy mươi ngàn đồng, tính tròn số) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển.

"Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

6. Án xử sơ thẩm, những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng mặt tính từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi nhận:
- Những ngươi tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Công an huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu HS, VT.

Trần Hoàng Tuấn